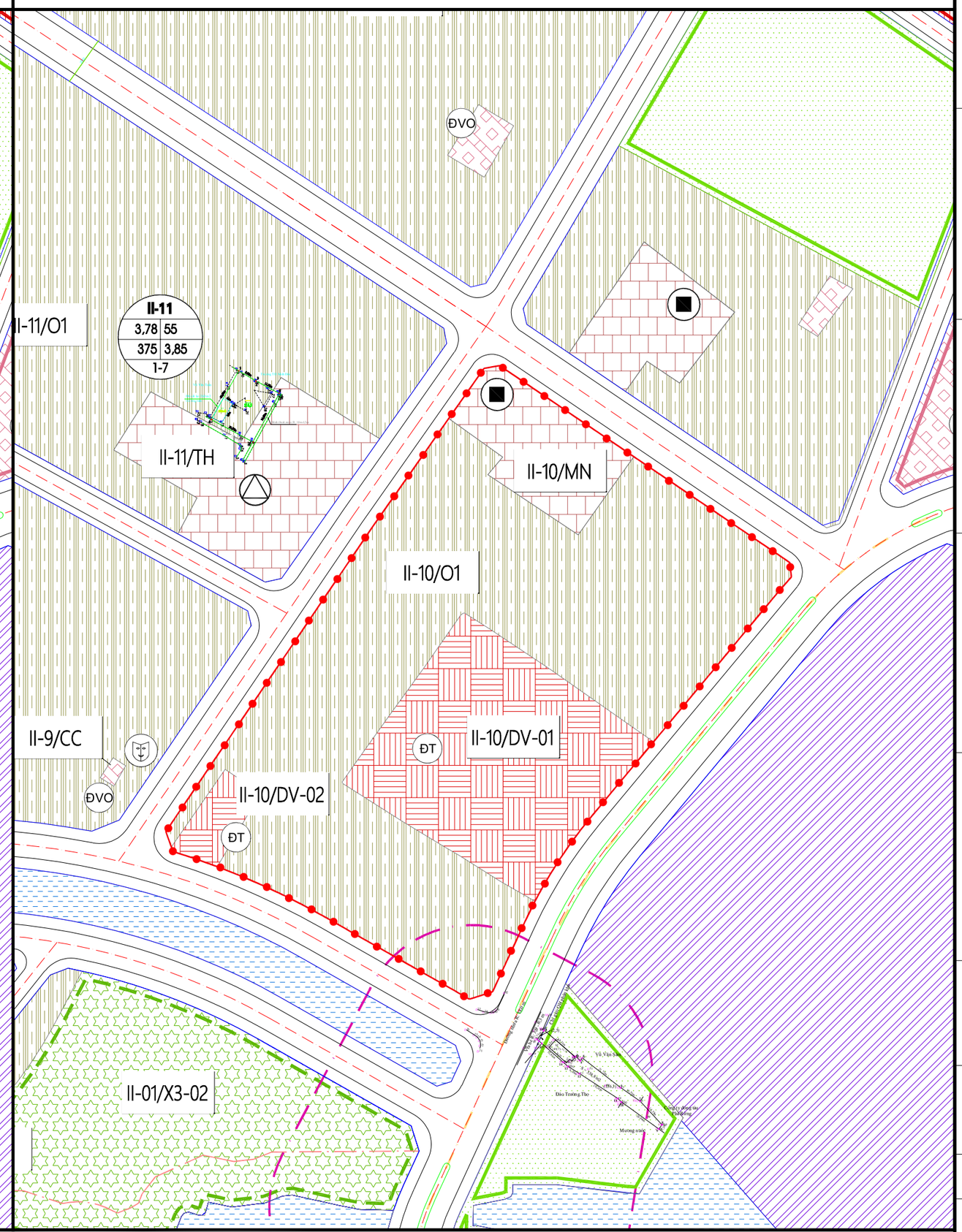
QUY HOẠCH ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT
(THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 2100/QĐ-UBND NGÀY 18/6/2024 CỦA UBND TP HẢI PHÒNG)



ĐIỀU CHỈNH KÌ NÀY



BẢNG SO SÁNH CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT

STT	Loại đất	Theo Đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phân khu số 3 (khu vực phát triển đô thị trung tâm phía Đông, Thủy Nguyên) đã được			Theo điều chỉnh quy hoạch kỳ này			Chênh lệch (tăng "+", giảm "-")
		Diện tích (Ha)	Tầng cao		Diện tích (Ha)	Tầng cao		
			Tối thiểu	Tối đa		Tối thiểu	Tối đa	
1	Đất hỗn hợp, thương mại, dịch vụ	1,00	1	7	1,00	1	7	-
2	Đất trường THCS	0,3	1	5	-	-	-	-0,3
3	Đất nhóm nhà ở hiện trạng chỉnh trang	2,6	1	7	2,63	1	7	+0,03
4	Đất cơ quan	0,03	1	7	-	-	-	-0,03
5	Đất trường mầm non	-			0,3	1	5	+0,3
Tổng diện tích		**3,93**			**3,93**			

BẢNG CHI TIẾT ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT

STT	Theo Đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phân khu số 3 (khu vực phát triển đô thị trung tâm phía Đông, Thủy Nguyên) đã được UBND thành phố phê duyệt tại quyết định số 2100/QĐ-UBND ngày 18/6/2024					Theo điều chỉnh quy hoạch kỳ này					Ghi chú
	Ký hiệu	Tính chất	Diện tích (Ha)	Tầng cao		Ký hiệu	Tính chất	Diện tích (Ha)	Tầng cao		
				Tối thiểu	Tối đa				Tối thiểu	Tối đa	
1	**Ô II-10**		**3,93**			**Ô II-10**		**3,93**			
	II-10/DV-01	Đất hỗn hợp, thương mại, dịch vụ	0,92	1	7	II-10/DV-01	Đất hỗn hợp, thương mại, dịch vụ	0,92	1	7	
	II-10/DV-02	Đất hỗn hợp, thương mại, dịch vụ	0,08	1	7	II-10/DV-02	Đất hỗn hợp, thương mại, dịch vụ	0,08	1	7	
	II-10/CS	Đất trường THCS	0,3	1	5	II-10/MN	Đất trường mầm non	0,3	1	5	
	II-10/O1	Đất nhóm nhà ở hiện trạng chỉnh trang	2,6	1	7	II-10/O1	Đất nhóm nhà ở hiện trạng chỉnh trang	2,63	1	7	
	II-10/CQ	Đất cơ quan	0,03	1	5						
Tổng diện tích			**3,93**			**Tổng diện tích**		**3,93**			

BẢNG THỐNG KÊ QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT SAU ĐIỀU CHỈNH

STT	KÝ HIỆU	Chức năng sử dụng đất	Diện tích (ha)	Tầng cao		Mật độ xây dựng	Hệ số sử dụng	Ghi chú
				Tối thiểu	Tối đa			
	Ô II-10		**3,93**					
1	II-10/DV-01	Đất hỗn hợp, thương mại, dịch vụ	0,92	1	7	55	3,85	
2	II-10/DV-02	Đất hỗn hợp, thương mại, dịch vụ	0,08	1	7	80	5,6	
3	II-10/MN	Đất trường mầm non	0,3	1	5	40	2,0	
4	II-10/O1	Đất nhóm nhà ở hiện trạng chỉnh trang	2,63	1	7	55	3,85	
Tổng diện tích			**3,93**					

Ghi chú:
Ngoài các nội dung điều chỉnh trong đồ án này, các nội dung khác giữ nguyên và tuân thủ theo:
- Quyết định số 2100QĐ-UBND ngày 18/6/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng phê duyệt Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phân khu số 3 (khu vực phát triển đô thị Minh Đức, Thủy Nguyên);
- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Quy hoạch xây dựng QCVN 01:2021/BXD

HOA GIÓ

B

KÝ HIỆU:

Hiện trạng | Ngắn hạn | Dài hạn

- GIÁO DỤC- TRƯỜNG THCS, TIỂU HỌC, MẦM NON
- NHÓM NHÀ Ở
- CƠ QUAN, TRỤ SỞ
- KHU DỊCH VỤ

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG BẠCH ĐẰNG

Kèm theo Quyết định số.....ngày.....tháng.....năm 2026

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
PHÒNG XÂY DỰNG, NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Kèm theo Báo cáo số.....ngày.....tháng.....năm 2026

CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH VÀ TRÌNH DUYỆT:
VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN

Kèm theo Tờ trình số.....ngày.....tháng.....năm 2026

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM:
ĐIỀU CHỈNH CỤC BỘ QUY HOẠCH PHÂN KHU TỶ LỆ 1/2000 PHÂN KHU SỐ 3 (KHU VỰC PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ MINH ĐỨC, THỦY NGUYÊN)
ĐỊA ĐIỂM: PHƯỜNG BẠCH ĐẰNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

TÊN BẢN VẼ:
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT

BẢN VẼ: QH-02	KÍCH THƯỚC: A2	TỶ LỆ:1/2.000	THÁNG /2026
THIẾT KẾ	PHẠM THỊ HỒNG NHUNG		
CHỦ TRÌ			
CHỦ NHIỆM	VŨ TRƯỜNG XUÂN		
TRƯỞNG PHÒNG	PHẠM THỊ LÂM GIANG		
QL.KỸ THUẬT	PHẠM CHÂU LAN		

GIÁM ĐỐC

TÔ ĐỨC QUÂN

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG AE

TRỤ SỞ: SỐ 88/270 ĐƯỜNG ĐÀ NẴNG, P.CẦU TRE, Q.NGÔ QUYỀN, TP.HẢI PHÒNG